

Số : 01/NQ-2012-VINAINCON-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2012

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam bắt đầu vào lúc 8 h 00 ngày 30 tháng 5 năm 2012 tại Phòng hội thảo Salon 3, Khách sạn HACINCO, số 110 Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội với sự có mặt của 158 người, đại diện cho: 53.412.800 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm: 97,11% Tổng số cổ phần của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam, đủ điều kiện để tiến hành đại hội theo luật định;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam ngày 30 tháng 5 năm 2012,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 của Tổng công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	NQ 2011	%TH/KH		% TH/KH
			7T/2011	Cả năm	
1	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	3.764.000		3.663.981	97
	Trong đó:				
	- Tổng Doanh thu Công ty mẹ	475.508	416.743	685.999	
	- Tổng Doanh thu của 4 Công ty TNHH một thành viên	1.227.000	834.239	1.133.227	92
	- Tổng Doanh thu của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	776.795	344.046	344.046	
	- Tổng Doanh thu của các Công ty cổ phần chi phối	1.284.697		1.500.709	117
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (không bao gồm lỗ KH Xi măng Quang Sơn)	92.970		71.805	77
	Trong đó:				
	- LNST Công ty mẹ	30.947	12.778	36.096	117
	- LNST 4 Công ty TNHH MTV	35.578	11.059	-19.287	
	- LNST các Công ty cổ phần chi phối	26.445		54.997	



3	Lỗ kế hoạch Xi măng Quang Sơn	-353.000	-77.191	-77.191	
4	Lỗ chênh lệch tỷ giá đến 31/12/2011 của Xi măng Quang Sơn (số dư còn treo ở chi phí trả trước dài hạn)	-436.000		-303.551	70
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2011 của Cty mẹ và 4 Công ty TNHH MTV		23.836	16.809	
6	Lao động bình quân	14.320		11.862	83
7	Tổng quỹ lương thực hiện	634.387		571.576	90
	Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ, trong đó:	15.000		14.655	
	Quỹ lương của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách.	1.056		702	
8	Thu nhập bình quân (đ/ng/tháng)	3.800.000		4.015.000	106

Điều 2: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2011 như sau:

Đơn vị tính: đồng.

Lợi nhuận sau thuế được phân phối	23.836.620.827
- Chia cổ tức	22.458.333.333
- Trích lập các quỹ:	1.378.287.494
+ Quỹ Dự phòng tài chính	0
+ Quỹ Đầu tư phát triển	0
+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	1.378.287.494
+ Quỹ thưởng HĐQT, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát	0

*Ghi chú: Cổ tức chia: 7% Vốn điều lệ/ năm

(Thời gian hưởng cổ tức tính từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2011 là 7 tháng, cổ tức được nhận = 4,08% tổng giá trị cổ phần theo mệnh giá).

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính Tổng công ty năm 2011 đã được kiểm toán.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng công ty về việc giám sát công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc năm 2011.

Điều 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:

5.1 Công ty mẹ:

- Tổng doanh thu : 548.200 triệu đồng

- Tổng lợi nhuận sau thuế : 61.565 triệu đồng

Trong đó:

+ Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và thu cổ tức tại các Công ty cổ phần là 35.498 triệu đồng.

+ Lợi nhuận thu từ các Công ty TNHH MTV (không bao gồm lỗ kế hoạch tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn): 26.067 triệu đồng.

- Chia cổ tức: 10%/Vốn điều lệ.

5.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Tổng công ty:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2012
1	Tổng doanh thu:	Triệu đồng	3.785.000
	<i>Trong đó:</i>	Triệu đồng	548.200
	- Doanh thu từ Công ty mẹ.	Triệu đồng	1.119.537
	- Doanh thu từ 4 Công ty TNHH MTV do Tổng công ty giữ 100% vốn.	Triệu đồng	1.060.380
	- Doanh thu Cty TNHH MTV Xi măng Quang sơn.	Triệu đồng	1.056.883
	- Doanh thu của các công ty cổ phần chi phối.	Triệu đồng	
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất toàn Tổng công ty (không bao gồm Cty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn).		110.000
	<i>Trong đó:</i>	Triệu đồng	35.498
	- Tại Công ty mẹ (chưa trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính tại công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn do lỗ KH).		26.067
	- Tại 04 Công ty TNHH một thành viên.		48.435
	- Tại các công ty cổ phần chi phối.		
3	Lỗ kế hoạch dự án nhà máy xi măng Thái Nguyên (khoản lỗ này Công ty TNHH MTV Xi măng Quang sơn xử lý theo quy định của luật thuế TNDN).	Triệu đồng	- 228.804
4	Phân phối lợi nhuận:		
	- Tổng lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ và thu từ 4 Công ty TNHH một thành viên.	Triệu đồng	61.565
	- Chia cổ tức (10% VDL).	Triệu đồng	55.000
	- Trích lập các Quỹ (trong đó Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, TGD không quá 1% lợi nhuận sau thuế).	Triệu đồng	6.565
6	Lao động huy động bình quân.	Người	12.665
7	Tổng quỹ lương thực hiện:	Triệu đồng	612.043
	Trong đó: Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty Mẹ (không bao gồm các đơn vị hạch toán phụ thuộc, gồm cả Quỹ lương của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách là 1.500 triệu đồng).		15.000
8	Thu nhập bình quân.	đ/người/tháng	4.027.000

Điều 6. Thông qua chi phí thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2011; Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2012.

- Chi phí thù lao (kiêm nhiệm) Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2011: 70.000.000 đồng.

- Thù lao (kiêm nhiệm) Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2012: 120.000.000 đồng.

Các chi phí khác cho hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.



Điều 7. Thông qua việc ủy quyền cho Tổng giám đốc Tổng công ty lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính Tổng công ty năm 2012.

Điều 8. Thông qua điều kiện dự họp của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Tổng công ty: Cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Tổng công ty tại thời điểm chốt danh sách và sở hữu từ 5.000 (năm nghìn) cổ phần trở lên đủ điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Tổng công ty Cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100% và có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2012.

Nơi nhận:

- Các cổ đông TCTy;
- Các TVHĐQT TCTy;
- Ban Kiểm soát TCTy;
- Ban điều hành TCTy;
- Lưu VT, HĐQT;
- Website: <http://www.vinaincon.com.vn>.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**



Nguyễn Gia Du